

Số: *957* /KH-GDDT

Nhà Bè, ngày *07* tháng *12* năm 2015

KẾ HOẠCH
VIẾT VÀ CHẤM SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP KINH NGHIỆM
Năm học 2015 – 2016

Căn cứ Quyết định số 48/2014/QĐ-UBND ngày 12/12/2014 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ văn bản số 3166/GDDT-VP ngày 01/10/2015 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố (SGD&ĐT) về thực hiện công tác thi đua khen thưởng năm học 2015-2016;

Phòng Giáo dục và Đào tạo (PGDDT) thông báo đến các đơn vị, trường học kế hoạch thực hiện viết và chấm sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm (SKKN), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm là kết quả lao động sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên được đúc kết qua thực tiễn công việc đã làm hàng ngày.

- Sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm có tác dụng thúc đẩy tiến bộ khoa học và mang lại hiệu quả cao trong công tác quản lý, giảng dạy, đào tạo; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện các mục tiêu đổi mới của ngành Giáo dục Đào tạo Huyện trước yêu cầu đổi mới quản lý nhà trường, thực hiện các mô hình tiên tiến hiện đại trong công tác giáo dục, giảng dạy; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục,...

- Nhằm đánh giá, ghi nhận những sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm hay, thiết thực để từ đó giới thiệu, nhân rộng thành những điển hình tiên tiến giúp các đơn vị có điều kiện trao đổi, giao lưu học tập.

- Làm cơ sở cho việc xét duyệt thi đua năm học 2015-2016 và xét các danh hiệu khác trong toàn ngành.

II. ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

- Tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong toàn ngành.

- Lưu ý: Cá nhân đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua (CSTD) cấp cơ sở, CSTD cấp thành phố, CSTD cấp toàn quốc năm học 2015-2016 là đối tượng tham gia bắt buộc.

III. ĐỀ TÀI SÁNG KIẾN, KINH NGHIỆM

Thực hiện chủ đề năm học 2015-2016 “*Tập trung xây dựng và nhân rộng trường học tiên tiến, hiện đại; gắn giáo dục tri thức, đạo đức với giáo dục truyền thống văn hóa, đào tạo nghề nghiệp, giáo dục thể chất; rèn luyện con*

người về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống và tay nghề.”, SKKK cần tập trung nghiên cứu sâu vào những lĩnh vực đổi mới như sau:

- Đổi mới nâng cao chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo, triển khai các mặt hoạt động giáo dục toàn diện trong nhà trường.

- Đổi mới việc tổ chức, xây dựng các phong trào thi đua tích cực và đạt hiệu quả cao.

- Đổi mới việc đánh giá, bình chọn thi đua, phát hiện và nhân rộng điển hình tiên tiến tại đơn vị, trường học.

- Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển năng khiếu, tư duy và phẩm chất học sinh.

- Những kinh nghiệm trong công tác nghiên cứu, quản lý nhằm nâng cao chất lượng quản lý, dạy học giúp học sinh học tập tích cực.

- Đổi mới việc ứng dụng thành tựu khoa học tiên tiến, hiện đại giúp học sinh phát triển năng khiếu, tự nghiên cứu khoa học, tự học.

- Đổi mới phương pháp sử dụng các đồ dùng dạy học tự làm và thiết bị dạy học hiện đại vào giảng dạy.

- Đổi mới việc thực hiện tổ chức hoạt động các phòng học bộ môn, phòng thư viện, thiết bị, thí nghiệm và xây dựng cơ sở vật chất.

- Đổi mới trong tổ chức học 2 buổi/ngày, tổ chức hoạt động bán trú trong nhà trường; đổi mới nội dung, phương pháp tổ chức, cách thức quản lý các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các hoạt động đoàn thể và công tác chủ nhiệm.

IV. QUI TRÌNH VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối với cấp đơn vị, trường học

- Những cá nhân đăng ký danh hiệu CSTĐ phải đăng ký SKKN với đơn vị và PGD&ĐT trước ngày **10/10/2015** (theo thông báo trên email ngày 22/9/2015 và Kế hoạch số 766/KH-GDDT ngày 19/10/2015 về Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua năm học 2015-2016 ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè).

- Từ tháng **12/2015** đến **hết ngày 09/01/2016**, từng đơn vị, trường học tổ chức cho các cá nhân hoàn thiện SKKN đã đem lại hiệu quả thiết thực tại đơn vị.

- Từ **11/01/2016** đến **hết ngày 14/01/2016**, các đơn vị tiến hành kiểm duyệt, xác nhận SKKN đã đem lại hiệu quả thiết thực tại đơn vị (phù hợp với minh chứng thông qua số liệu hoặc kết quả so sánh thể hiện rõ trong đề tài giữa hai giai đoạn trước và sau khi áp dụng SKKN).

- Các đơn vị tập hợp, gửi hồ sơ và toàn bộ SKKN về PGD&ĐT chậm nhất **trước ngày 18/01/2016**, cụ thể hồ sơ gồm:

- + Tờ trình đề nghị chấm, đánh giá SKKN (Mẫu 2.1).

- + Bảng tổng hợp danh sách đề tài SKKN (Mẫu 2.2).

+ Nộp 02 bộ SKKN/ đề tài/ người (bộ hoàn chỉnh) kèm 02 báo cáo sáng kiến đề nghị công nhận SKKN (Mẫu 1).

- Nơi nhận hồ sơ

+ Bộ phận Mầm non (cô Hằng): nhận hồ sơ và SKKN của các trường mầm non (văn bản in có ký tên, đóng dấu).

+ Bộ phận Tiểu học (thầy Thuận): nhận hồ sơ và SKKN của các trường tiểu học (văn bản in có ký tên, đóng dấu).

+ Bộ phận Trung học cơ sở (cô Phượng): nhận hồ sơ và SKKN của các trường THCS, BDGD, TT. KTTH-HN và cơ quan PGD&ĐT (văn bản in có ký tên, đóng dấu).

+ Bộ phận Thi đua (thầy Ngân): nhận các loại hồ sơ trên thông qua email tonghoptk.pgdnhabe@moet.edu.vn.

- **Lưu ý:** Cá nhân đăng ký danh hiệu CSTĐ các cấp **không được bảo lưu** kết quả thẩm định SKKN của năm học 2014-2015 hoặc các năm học trước đó.

- Cấu trúc SKKN

1. Đặt vấn đề

- Nêu rõ lý do, sự cần thiết thực hiện đề tài, đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục và đào tạo; cơ sở của đề tài nhằm giải quyết vấn đề gì, được xuất phát từ yêu cầu thực tế nào...;

- Tổng quan những thông tin liên quan về những vấn đề cần nghiên cứu, thực trạng vấn đề.

- Khẳng định khái quát tính mới, tính khoa học, tính ứng dụng, tính hiệu quả của vấn đề trong điều kiện thực tế của ngành và của địa phương (lần đầu tiên được áp dụng; không trùng với các sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu đã được công nhận trước đó; chưa công bố công khai trong các văn bản, sách báo, tài liệu kỹ thuật).

2. Mục tiêu nghiên cứu, cải tiến

- Xác định đối tượng, phạm vi cấp độ đề tài nghiên cứu.

- Giải quyết vấn đề mang hiệu quả cho ai, mức độ như thế nào, đạt được các chuẩn nào, ...

3. Giải quyết vấn đề

- Nêu cơ sở lý luận (trích dẫn các cơ sở lý luận dùng để định hướng trước khi giải quyết vấn đề).

- Nêu thực trạng của vấn đề (thực trạng khi chưa đổi mới, cải tiến; dẫn chứng những tồn tại, yếu kém của thực trạng; những nhận xét, phê bình, yêu cầu của cấp trên, phản ánh của cấp dưới, cấp phối hợp về thực trạng khi chưa đổi mới; những nguy cơ dự báo khi không đổi mới thực trạng, những nguyên nhân

nào làm chất lượng, thực trạng còn tồn tại, yếu kém; phân tích nguyên nhân nào là chủ yếu; ...).

- Mô tả và giới thiệu các nội dung, biện pháp tổ chức thực hiện (tường thuật những việc đã làm trong khi thử nghiệm sáng kiến: các bước thực hiện lần lượt để giải quyết các vấn đề như thế nào, ...).

- Các phương pháp hoạt động thực hiện SKKN (thu thập thông tin, điều tra khảo sát, thử nghiệm thực tế, hội thảo, thống kê so sánh số liệu, ...) có luận điểm, luận cứ khoa học, xác thực.

- Nêu những minh chứng thuyết phục về kết quả, sản phẩm chính đạt được của đề tài so với lúc chưa cải tiến, đổi mới (luận chứng).

c. Kết luận – Bài học kinh nghiệm

- Khẳng định cụ thể những giá trị thiết thực của đề tài như: tính mới, tính khoa học, tính ứng dụng thực tiễn, tính hiệu quả.

- Những kinh nghiệm rút ra sau khi nghiên cứu, vận dụng SKKN.

- Khả năng ứng dụng, phạm vi triển khai hiệu quả của SKKN (tính thực tiễn).

- Những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

- Hình thức SKKN

+ Trình bày phần nội dung theo bố cục đã nêu trên; chú ý từ ngữ và ngữ pháp được sử dụng chính xác, khoa học; các kiến thức được hệ thống hóa một cách chặt chẽ, phù hợp với các vấn đề đổi mới giáo dục hiện nay.

+ Đề tài được soạn thảo và in trên máy vi tính, trang trí khoa học, đóng bìa đẹp; định dạng khổ giấy A4; căn lề trang giấy theo quy định (lề trái: 30 – 35mm; lề phải: 20mm; lề trên: 20mm; lề dưới: 20mm); cỡ chữ 14, font Times New Roman, bảng mã Unicode. Khoảng cách giữa các dòng trong một đoạn văn là dòng đơn (Line spacing: single); khoảng cách giữa các đoạn trong văn bản là 6pt (Spacing → Before/After: 6pt).

+ Sắp xếp theo thứ tự sau:

. Bìa ngoài SKKN in trên giấy A₄ cứng, ghi đầy đủ theo trật tự: tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị, tổ, khối (nhóm lớp); tên đề tài; tên tác giả; chức danh; năm thực hiện (tham khảo Phụ lục 1 đính kèm).

. Bìa trong SKKN in như trang bìa ngoài trên giấy A₄ thường.

. Trang ghi nhận xét của các cấp thẩm định (Phụ lục 2 đính kèm).

. Trang mục lục ghi các nội dung chính (có in số trang).

. Phần nội dung của đề tài (có thể chèn tranh ảnh, biểu đồ, ... minh họa).

. Trang tài liệu tham khảo (nếu có).

2. Đối với cấp Huyện

- PGD&ĐT gửi Tờ trình và danh sách đề nghị thành lập Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp Ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện (*Mẫu 3.1 và 3.2*) về Ủy ban nhân dân Huyện để trình Chủ tịch ra Quyết định thành lập Hội đồng **trước ngày 31/12/2015**. Thành viên trong Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp gồm lãnh đạo, chuyên viên PGD&ĐT; cán bộ quản lý giỏi ở các đơn vị, trường học; giáo viên trường Bồi dưỡng Giáo dục Huyện.

- Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp cấp Ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện tiến hành thẩm định, đánh giá SKKN của các đơn vị, trường học **từ 25/01/2016 đến 15/02/2016**.

- Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp cấp Ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện trình Hội đồng Thi đua Huyện xét duyệt kết quả thẩm định và ra Quyết định công nhận **từ 22/02/2016 đến 25/02/2016**.

- Để việc đánh giá phân loại SKKN khách quan, công bằng, PGD&ĐT cần đảm bảo chặt chẽ qui trình chấm, xét duyệt như công khai thang điểm chấm, phiếu chấm; họp bàn thống nhất cách chấm trong Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp (*bảo đảm mỗi đề tài có 02 giám khảo chấm, đánh giá độc lập nhằm đảm bảo tính chính xác, khách quan, khoa học. Điểm số là điểm trung bình cộng của 02 giám khảo. Các SKKN lệch khung giữa 2 giám khảo cần đưa ra Hội đồng để thống nhất*).

- Kết quả SKKN được đánh giá theo thang điểm qui định xếp loại như sau:

+ Xuất sắc: đạt từ 91 - 100 điểm.

+ Tốt: đạt từ 81 - 90 điểm

+ Khá: đạt từ 65 - 80 điểm

+ Đạt yêu cầu (ĐYC): đạt từ 50 - 64 điểm

+ Không đạt yêu cầu: Đối với các đề tài đạt dưới 50 điểm.

- Lưu ý:

+ Hai phiếu chấm SKKN của giám khảo đính kèm chung với đề tài SKKN sau khi đã thẩm định.

+ Sau khi hoàn tất việc thẩm định SKKN cho các cá nhân đăng ký danh hiệu CSTĐ, bộ phận Thi đua PGD&ĐT tiến hành lưu trữ hồ sơ theo qui định (*tập hợp từ các bộ phận chuyên môn*).

+ Các đơn vị, trường học cần chủ động lưu trữ tại Thư viện các SKKN từ ĐYC trở lên hoặc khuyến khích tổ chức biên tập lại để phổ biến áp dụng SKKN được rộng rãi, mang lại hiệu quả cao. Riêng các SKKN sau khi có kết quả chấm của Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp cấp Huyện đạt từ Khá trở lên cần gửi file nội dung hoàn chỉnh về PGD&ĐT (*bộ phận Thi đua PGD&ĐT*) để được biên tập và lưu trữ cấp Ngành.

- Các đề tài SKKN đăng ký CSTĐ cấp Thành phố, cấp Toàn quốc sau khi được Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp cấp Huyện chấm đạt từ ĐYC trở lên sẽ gửi về Ban Thi đua khen thưởng Thành phố Hồ Chí Minh và SGD&ĐT **trước ngày 04/03/2016**. Hồ sơ gửi bao gồm:

+ Tờ trình đề nghị Ban Thi đua khen thưởng Thành phố và Hội đồng Khoa học SGD&ĐT thẩm định SKKN của Hội đồng thi đua Huyện (Mẫu 4).

+ Biên bản họp đánh giá SKKN của Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp cấp Huyện (Mẫu 5)

+ Bảng tổng hợp đề tài sáng kiến kinh nghiệm (Mẫu 6).

+ Kết quả thẩm định sáng kiến kinh nghiệm (Mẫu 7)

+ Phiếu chấm Sáng kiến kinh nghiệm (Mẫu 8)

+ Đề tài SKKN của từng cá nhân được in và đóng tập kèm theo đĩa CD chứa file nội dung đề tài.

+ Báo cáo sáng kiến đề nghị công nhận SKKN của từng cá nhân (Mẫu 1)

- Tháng 4/2016: Sau khi có kết quả, PGD&ĐT sẽ thông báo danh sách xếp loại SKKN của từng cá nhân đến các đơn vị và cấp giấy chứng nhận (*cấp cơ sở*) để làm cơ sở xét thi đua năm học.

Phòng Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc nghiên cứu, xây dựng kế hoạch thực hiện, đồng thời triển khai tốt để hoạt động viết và chấm sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thực sự có hiệu quả, thiết thực góp phần vào việc thực hiện tốt chủ đề năm học. Trong quá trình thực hiện, nếu có nảy sinh, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về PGD&ĐT (*thông qua bộ phận Thi đua PGD&ĐT*) để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng các trường MN, PT, BDGD, TT.KTTH-HN;
 - Lãnh đạo PGD&ĐT và các tổ, bộ phận;
 - Lưu: VT, TĐ.
- } “để thực hiện”



Lê Thị Oanh

20mm

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN NHÀ BÈ

TÊN ĐƠN VỊ

TỔ / KHỐI

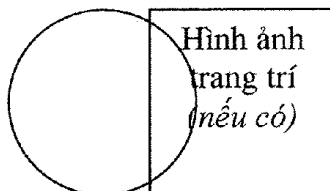
(viết bằng chữ IN HOA, font "Times New Roman", đậm, cỡ chữ 14)

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

(viết chữ IN HOA, đậm, cỡ chữ 20, canh giữa, font "Times New Roman")

Tên đề tài Sáng kiến kinh nghiệm. . .

(viết chữ in thường, đậm, canh giữa, cỡ chữ 18, font "Times New Roman")



30-35mm

20mm

- Người thực hiện: (ghi đầy đủ họ và tên) **Lê Văn A**

- Chức vụ: **Giáo viên** (chỉ ghi chức vụ chính, không ghi chức vụ kiêm nhiệm).

NĂM HỌC 20.... – 20....

20mm

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH

1. Cấp đơn vị, trường học

.....
.....
.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

2. Cấp Huyện

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xếp loại: (..... đ).

Người chấm

XÁC NHẬN

-
-

3. Cấp Thành phố

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Xếp loại: (..... đ).

Người chấm

XÁC NHẬN

-
-

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO SÁNG KIẾN
(Đề nghị công nhận)¹

I. Sơ lược lý lịch:

- Họ và tên: Giới tính: Năm sinh:
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ:
- Chức năng, nhiệm vụ được giao:
- Chức vụ, đơn vị công tác:

II. Nội dung:²

1. Nêu thực trạng tình hình của tập thể, cá nhân trước khi lập thành tích, có sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

2. Những yếu tố khách quan, chủ quan trong việc lập thành tích, nêu sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu được đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ, công tác.

3. Tên sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

4. Nội dung của sáng kiến, giải pháp trong công tác, đề tài nghiên cứu.

5. Phạm vi áp dụng, khả năng phổ biến.³

6. Thời điểm áp dụng.

7. Hiệu quả mang lại.

III. Các hình thức đã được khen thưởng:

Trường hợp đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố”: Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

Trường hợp đề nghị phong tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”: Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm, ký quyết định của 02 lần liên tục đạt tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố” và 06 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

.....ngày tháng năm 20...

XÁC NHẬN CỦA HỘI ĐỒNG

NGƯỜI BÁO CÁO

¹ Ghi rõ một trong 3 nội dung sau: Sáng kiến; Giải pháp trong công tác; Đề tài nghiên cứu.

² Nêu rõ, ngắn gọn theo 07 nội dung theo liệt kê.

³ Trình bày về khả năng áp dụng vào thực tế, có thể áp dụng cho những đối tượng nào, cơ quan, tổ chức nào. Nếu có tổ chức, cá nhân nào đã áp dụng thì chứng minh cụ thể.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG (Trung tâm).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-.....

Nhà Bè, ngày tháng năm 201..

TỜ TRÌNH

**Về đề nghị chấm, đánh giá đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm
cấp Huyện
Năm học 20... - 20...**

Căn cứ Kế hoạch số .../KH-GDDT ngày ... tháng ... năm 20... của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về viết và chấm sáng kiến kinh nghiệm năm học 20...-20...;

Trường (Trung tâm) kính trình Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè, chấm và đánh giá các đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Huyện của đơn vị cụ thể như sau:

I. Về đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm gồm có: đề tài.

II. Trong đó chia ra:

- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực quản lý.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực kế hoạch tài chính.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực công tác Đảng, Đoàn thể, hoạt động phong trào.
- Có /.

(Đính kèm bảng tổng hợp danh sách các đề tài SKKN)

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, TĐ.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn V.....

(MẪU 2.2)

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
HUYỆN NHÀ BÈ
TRƯỜNG (Trung tâm).....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm 201..

DANH SÁCH

Đề nghị chấm, đánh giá đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Huyện
Năm học 20... - 20...

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài SKKN	Ghi chú
1	Ông (Bà).....			
2				

Tổng cộng danh sách trên có sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm, trong đó:

- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực quản lý.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực kế hoạch tài chính.
- Có đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực công tác Đảng, Đoàn thể, hoạt động phong trào.
- Có/.

HIỆU TRƯỞNG

(Ghi rõ họ và tên)

Nguyễn V.....

(MẪU 3.1)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-GDDT

Nhà Bè, ngày tháng năm 20...

TỜ TRÌNH

**Đề nghị thành lập Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp
ngành Giáo dục và Đào tạo
Năm học 20...-20...**

Căn cứ Kế hoạch số /KH-GDDT ngày ... tháng ... năm 20... của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về Kế hoạch viết và chấm sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm năm học 20...-20...;

Căn cứ phiên họp Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo ngàytháng.... năm 20... về thống nhất danh sách đề nghị Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp ngành Giáo dục và Đào tạo năm học 20...-20...;

Căn cứ tình hình thực tế của Ngành,

Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện kính đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè ban hành Quyết định công nhận Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp năm học 20...-20... của ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện gồm người (*theo danh sách đính kèm*) để Hội đồng tiến hành thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm của các cá nhân./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện; “*để duyệt*”
- Phòng NV; “*để biết*”
- Lưu: VT, TD.

TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Văn A

DANH SÁCH

**Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè
Năm học 20...-20...**

*(Đính kèm Tờ trình số...../TTr-GDDT ngày ... tháng ... năm 20... của
Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo)*

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1			Chủ tịch Hội đồng
2		CTCD	Phó Chủ tịch Hội đồng
3			Ủy viên
4			...
5		Thường trực Thi đua	Thư ký

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /TTr-GDĐT

Nhà Bè, ngày tháng năm 201..

TỜ TRÌNH

**Về đề nghị thẩm định đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm
cấp Thành phố
Năm học 20... - 20...**

Căn cứ Kế hoạch số /KH-GDĐT ngày ... tháng ... năm 20... của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về viết và chấm sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm năm học 20...-20...;

Căn cứ kết quả chấm sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm của Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Huyện năm học 20...-20...,

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè kính trình Ban Thi đua Khen thưởng Thành phố và Hội đồng khoa học ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố thẩm định, đánh giá các đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Thành phố của ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè, cụ thể như sau:

I. Về đề tài sáng kiến kinh nghiệm gồm có:đề tài.

II. Trong đó chia ra:

- Cóđề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực quản lý.
- Cóđề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực chuyên môn.
- Cóđề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực tổ chức cán bộ.
- Cóđề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực kế hoạch tài chính.
- Cóđề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực công tác Đảng, Đoàn thể, hoạt động phong trào.

..... ./.

(Đính kèm bảng tổng hợp danh sách các đề tài SKKN)

Nơi nhận:

- Ban TĐKT Thành phố;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, TĐ.

TRƯỞNG PHÒNG

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BB-GDDT

Nhà Bè, ngày tháng năm 201..

BIÊN BẢN

Họp Hội đồng xét duyệt sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Huyện
Năm học 20...-20...

- Thời gian:

- Địa điểm:

- Thành phần tham dự:

Các thành viên trong Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè.

- Chủ trì:, Chủ tịch Hội đồng

- Thư ký:

- Nội dung:

Xét duyệt các đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm năm học 20...-20...

I. Chủ tịch Hội đồng triển khai mục đích, yêu cầu và các văn bản liên quan

Căn cứ Kế hoạch số /KH-GDDT ngày ... tháng ... năm 20... của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nhà Bè về hướng dẫn viết và chấm sáng kiến kinh nghiệm năm học 20...-20....

Căn cứ Quyết định số:...../QĐ-UBND ngày...tháng...năm...của Ủy ban nhân dân huyện Nhà Bè về thành lập Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm ngành giáo dục và đào tạo Huyện năm học 20...-20....

Căn cứ kết quả tổng hợp của Thư ký Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm ngành giáo dục và đào tạo Huyện,

Hội đồng đã chấm đề tài sáng kiến kinh nghiệm của toàn ngành, cụ thể như sau:

-đề tài sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực quản lý.

-đề tài sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực chuyên môn.

- ...đề tài sáng kiến kinh nghiệm, giải pháp kinh nghiệm thuộc lĩnh vực công tác Đảng, Đoàn thể, hoạt động phong trào.

-đề tài khác.....

II. Thư ký Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm báo cáo quá trình chấm, thông qua bảng tổng hợp danh sách các đề tài SKKN, kết quả chấm của từng giám khảo

1. Báo cáo quá trình chấm

- Ngàytháng năm.....: Tiếp nhận các sáng kiến kinh nghiệm của các cá nhân đăng ký danh hiệu Chiến sĩ thi đua.

- Ngàytháng năm.....: Phân công Giám khảo 1, 2.

- Từ ngàytháng năm... đến ngàytháng năm.....: Tổ chức chấm độc lập 2 vòng.

- Ngàytháng năm.....: Tổng hợp kết quả chấm của giám khảo.

- Ngàytháng năm.....: Hội đồng khoa học xét duyệt các sáng kiến kinh nghiệm năm học 20...-20...

2. Thông qua bảng tổng hợp danh sách các đề tài SKKN, kết quả chấm của từng giám khảo (đính kèm danh sách chi tiết)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài SKKN	Kết quả của HĐ.SK-GP			
				GK1	GK2	Điểm TB	Xếp loại
1	Ông (Bà).....						
2							
3							

III. Ý kiến của các thành viên trong Hội đồng

.....

IV. Kết luận của Chủ tịch Hội đồng

Qua ý kiến phát biểu của các thành viên Hội đồng xét sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm, toàn Hội đồng thống nhất kết quả đánh giá, xếp loại sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp Huyện năm học 20...-20... như sau:

Tổng cộng có:

..... đề tài xếp loại Xuất sắc.

..... đề tài xếp loại Tốt

..... đề tài xếp loại Khá

..... đề tài xếp loại Đạt yêu cầu

..... đề tài Không đạt yêu cầu.

Buổi họp kết thúc vào lúc giờngày.....tháng.....năm..... ./.

THƯ KÝ

CHỦ TRÌ

(MẪU 6)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm 201..

BẢNG TỔNG HỢP

Đề tài sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp

Năm học 20... – 20...

(Đính kèm Tờ trình sốngày..... tháng..... năm 201...
của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện)

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài SKKN	Kết quả của HĐKH đơn vị			
				GK1	GK2	Điểm TB	Xếp loại
1	Ông (Bà).....						
2							

Tổng cộng danh sách trên có sáng kiến kinh nghiệm, trong đó:

- Xuất sắc:
- Tốt:
- Khá:
- Đạt yêu cầu:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP
CHỦ TỊCH**

(MẪU 7)

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày tháng năm 201...

KẾT QUẢ

Thẩm định sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm cấp.....

Năm học 201... – 201...

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tên đề tài SKKN	Xếp loại
1	Ông (Bà).....			
2				

Tổng cộng danh sách trên có sáng kiến, giải pháp kinh nghiệm, trong đó:

- Xuất sắc:...
- Tốt: ...
- Khá: ...
- Đạt yêu cầu:...
- Chưa đạt yêu cầu:...

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP
CHỦ TỊCH**

**HỘI ĐỒNG XÉT SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP
HUYỆN NHÀ BÈ**

PHIẾU CHẤM SÁNG KIẾN, GIẢI PHÁP KINH NGHIỆM

Tác giả:.....

Chức vụ:.....

Đơn vị:.....

Tên đề tài:

Người thẩm định: Giám khảo:

Mục	Nhận xét đề tài	Điểm qui định	Điểm chấm HĐ
I. Nội dung		90 điểm	
a.	Tính mới: (20 điểm) Trên cơ sở kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục...phát hiện và xây dựng được nội dung, phương pháp mới, có tính đột phá, phù hợp và nâng cao được hiệu quả, chất lượng trong quá trình thực hiện công tác của mình.	20	
b.	Tính khoa học: (25 điểm) - Có luận đề: Đặt vấn đề gọn, rõ ràng (<i>giới thiệu được khái quát thực trạng, mục đích ý nghĩa cần đạt, những giới hạn cần có...</i>) - Có luận điểm: Những biện pháp tổ chức thực hiện cụ thể - Có luận cứ khoa học, xác thực: thông qua phương pháp hoạt động thực tế - Có luận chứng: những minh chứng cụ thể (<i>số liệu, hình ảnh,...</i>) để thuyết phục được người đọc. - Toàn bộ nội dung được trình bày hợp lý; có quan hệ chặt chẽ giữa các vấn đề được nêu; có sử dụng các phương pháp để phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát được mục tiêu, vấn đề nêu ra; phù hợp với qui luật và xu thế chung, không phải là ngẫu nhiên.	25	
c.	Tính thực tiễn: (20 điểm) Mang tính khả thi, có khả năng ứng dụng đại	20	

	trà; được các CB-GV trong đơn vị, ngành vận dụng vào công việc của mình đạt kết quả cao.		
d.	Tính hiệu quả: (25 điểm) - Dem lại hiệu quả rõ rệt trong công tác quản lý, giảng dạy và giáo dục; trong việc tiếp nhận tri thức khoa học hay hình thành kỹ năng thực hành của học sinh. - Áp dụng trong thực tế đạt được hiệu quả cao nhất với lượng thời gian và sức lực được sử dụng ít nhất, tiết kiệm nhất.	25	
II. Hình thức		10 điểm	
	- Trình bày nội dung theo bố cục đã nêu trên; từ ngữ và ngữ pháp được sử dụng chính xác, khoa học; các kiến thức được hệ thống hóa một cách chặt chẽ phù hợp với đổi mới giáo dục hiện nay. - Đề tài được soạn thảo và in trên máy vi tính, trang trí khoa học, đóng bìa đẹp. Bìa SKKN phải được ghi rõ ràng theo trật tự sau: tên cơ quan chủ quản, tên đơn vị; tên đề tài; tên tác giả; chức danh; năm thực hiện (<i>theo mẫu</i>).	10	
TỔNG CỘNG:			

Nhận xét chung:

.....

Xếp loại:..... (.....*điểm*).

Ngày tháng năm 201...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

NGƯỜI THẨM ĐỊNH

Giám khảo 1:

Giám khảo 2: